

TRƯỜNG MẦM NON NGUYỄN TUẤN



**QUY CHẾ CÔNG KHAI  
TÀI CHÍNH**

**NĂM HỌC 2022-2023**

UBND QUẬN THANH XUÂN  
TRƯỜNG MN NGUYỄN TUÂN  
Số: 47/QĐ-MNNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Thanh Xuân, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế công khai tài chính năm học 2022-2023**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NGUYỄN TUÂN**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT- BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định 3699/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Quận Thanh Xuân về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch Kinh tế- Xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho trường Mầm non Nguyễn Tuân;

Thực hiện Quyết nghị của Hội nghị CBVC năm học 2022-2023 họp ngày 23/9/2022,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế công khai tài chính năm 2022-2023

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số /QĐ-MNNT ngày 15 tháng 10 năm học 2021 về quy chế công khai tài chính năm học 2022-2023.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường Mầm non Nguyễn Tuân chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

**Nơi nhận:**

- BCD QCDC Quận;
- Phòng GD&ĐT Quận;
- BCD QCDC trường;
- Lưu VP.

  
HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
MẦM NON  
NGUYỄN TUÂN  
Trần Thị Kim Hưng

## QUY CHẾ

### Công khai tài chính năm 2022-2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- ngày 27 tháng 9 năm 2022  
của Hiệu trưởng trường Mầm non Nguyễn Tuấn)

#### Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế công khai tài chính áp dụng đối với các nguồn thu chi tại đơn vị.
2. Quy chế này áp dụng trong phạm vi đơn vị năm học 2022-2023.

#### Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

1. Công khai tài chính là biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được giao.
2. Thực hiện công khai tài chính nhằm nâng cao tính minh bạch và tự chịu trách nhiệm trong quản lý nguồn kinh phí.
3. Phát hiện và kịp thời và ngăn chặn các hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính.
4. Đảm bảo sử dụng đúng quy định, có hiệu quả nguồn kinh phí được giao thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

#### Điều 3. Nguyên tắc xây dựng quy chế

Việc thực hiện công khai tài chính phải đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời chính xác các nội dung trong lĩnh vực tài chính cần công khai, phù hợp với từng đối tượng cung cấp.

#### Điều 4. Hình thức và thời điểm

1. Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết), đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, viên chức của đơn vị.
2. Thời điểm công khai: Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## Chương II

### NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, việc công khai tài chính cần đảm bảo những điều sau:

#### Điều 5. Công khai phân bổ dự toán ngân sách năm 2022

1. Hiệu trưởng trường Mầm Non Nguyễn Tuân trực tiếp sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước công bố công khai dự toán thu-chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác.

##### 2. Nội dung công khai:

a) Công khai dự toán một số nội dung chi chủ yếu như chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi sửa chữa lớn TSCĐ, chi hội nghị. Việc công khai quyết toán các nội dung chi khác do Hiệu trưởng trường Mầm Non Nguyễn T quy định.

##### b) Công khai số liệu:

\* Dự toán thu NSNN: Năm 2022

- Tổng số thu : 3.287.500.000 đồng
- Số thu nộp NSNN: 2.645.800.000 đồng
- Số thu được để lại chi theo chế độ: 641.700.000 đồng

\* Dự toán chi NSNN:

- Chi thanh toán cá nhân: 1.948.800.000
- Chi nghiệp vụ chuyên môn: 697.000.000
- Chi mua sắm, sửa chữa lớn
- Chi khác

#### Điều 6. Công khai quyết toán NSNN

1. Thủ trưởng đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN, kinh phí khác công bố công khai quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

##### 2. Nội dung công khai :

a) Công khai quyết toán một số nội dung chi chủ yếu như chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi sửa chữa lớn TSCĐ, chi hội nghị. Việc công khai quyết toán các nội dung chi khác do thủ trưởng đơn vị quy định.

b) Công khai số liệu:

\* Quyết toán thu NSNN: 2.645.800.000

- Tổng số thu

- Số thu nộp NSNN

- Số thu được để lại chi theo chế độ

\* Quyết toán chi NSNN: Theo loại khoản, mục, tiểu mục (tính đến tháng 9/2022)

Lương và các khoản phụ cấp trong lương : 1.637.395.133 đồng

Chi điện nước, Internet, VSCN: 170.116.930 đồng

Chuyên môn: 64.413.284 đồng

Các khoản chi khác : 42.465.068 đồng

#### **Điều 7. Trách nhiệm công khai**

- Thủ trưởng đơn vị dự toán chịu trách nhiệm thực hiện công khai những nội dung quy định tại Điều 3 Thông tư này.

- Đối với các nội dung công khai quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 3, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định (theo Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư này).

- Đối với các nội dung công khai quy định tại khoản 2 Điều 3, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách phê duyệt và công bố công khai ngân sách (theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này).

#### **Điều 8. Hình thức công khai**

Việc công khai các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Thông tư này được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Luật Ngân sách nhà nước, đối với đơn vị có Cổng thông tin điện tử thì phải thực hiện công khai ngân sách qua Cổng thông tin điện tử của đơn vị mình.

#### **Điều 9. Thời điểm công khai**

1. Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

2. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hàng năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

4. Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 10. Công khai việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân**

1. Thủ trưởng đơn vị thực hiện công khai việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân.

2. Nội dung công khai thu :

- Công khai căn cứ thu, mục đích thu.
- Công khai đối tượng thu, mức thu.

3. Nội dung công khai quyết toán sử dụng các khoản thu :

- Tổng số tiền huy động được của các tổ chức, các cá nhân.
- Sử dụng số tiền huy động được : chi tiết từng nội dung chi.
- Số tiền huy động còn dư.

#### **Điều 11. Trách nhiệm công khai**

Thủ trưởng tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ chịu trách nhiệm thực hiện công khai những nội dung quy định tại Điều 7 Thông tư này.

Đối với các nội dung công khai quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 7, Thủ trưởng tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ban hành Quyết định cung bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định (theo Mẫu số 02/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư này).

- Đối với các nội dung công khai quy định tại khoản 2 Điều 7, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách phê duyệt và công bố công khai ngân sách (theo Mẫu biểu số 08 ban hành kèm theo Thông tư này).

## **Điều 12. Hình thức công khai**

Việc công khai các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Thông tư này được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Luật Ngân sách nhà nước, đối với đơn vị có Công thông tin điện tử thì phải thực hiện công khai ngân sách qua Công thông tin điện tử của đơn vị mình.

## **Điều 13. Thời điểm công khai**

1. Báo cáo công khai dự toán ngân sách nhà nước phải được thực hiện chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được tổ chức cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

2. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 06 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước cả năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị cáo cáo tổ chức cấp trên trực tiếp.

4. Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được tổ chức cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, mọi quy định trước đây trái với quy chế này đều được bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề gì vướng mắc, chưa phù hợp, sẽ được xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Thị Kim Hưng**